TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/DS –ST
Ngày: 04 - 6 - 2018
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng mượn tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Cư
2. Ông Lê Đức Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Minh Sang là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 06 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 03 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng mượn tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2018/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 04 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 176/2018/QĐST-DS ngày 15/05/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Thanh S, sinh năm 1976

Nơi cư trú: tổ 07 ấp 05, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị đơn: Ông Lê Minh H, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú: ấp Hòa Tân, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Tạm trú: tổ 07 ấp 01, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/05/2017, bản tự khai và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Trần Thanh S trình bày:

Ông Trần Thanh S là chủ vựa Xoài ở xã Vĩnh Xương, vào tháng 09 năm 2017 ông Trần Thanh S và ông Lê Minh H có hợp đồng mua bán Xoài, hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, ông Lê Minh H mua Xoài của ông S, sau khi cân Xoài xong thì phía ông H trả là 1/3 khoản tiền của số lượng Xoài đã cân, sau đó thì vài ngày sau thanh toán hết. Sau đó hai bên mua bán nhiều đợt thì kết sổ lại

tổng số tiền mà ông Lê Minh H còn nợ anh S là 104.200.000 đồng tiền Xoài, và ông Lê Minh H có mượn 44 cái rổ đựng Xoài, sau đó thì ông H không trả tiền mua Xoài và 44 cái rổ đã mượn. Ông Trần Thanh S đã yêu cầu ông Lê Minh H có trách nhiệm trả tiền và trả 44 cái rổ, nhưng ông H cho rằng bị khách hàng giựt nợ và cũng đã làm mất 44 cái rổ nên không thanh toán cho ông S, nay ông S yêu cầu ông Lê Minh H có trách nhiệm thanh toán tiền mua Xoài là 104.200.000 đồng và trị giá 44 cái rổ là 4.400.000 đồng. Tổng cộng ông H phải có trách nhiệm thanh toán cho ông là 108.600.000 đồng. Thời hạn trả là 10 ngày, không đồng ý cho trả dần hàng tháng, không yêu cầu tính lãi suất phát sinh.

Ông Lê Minh H trình bày: Ông Lê Minh H thừa nhận giữa ông H và ông S có thỏa thuận mua bán Xoài như ông S trình bày, nhưng do đem Xoài lên Thủ Đức bán bị người khác giựt nợ nên không có khả năng thanh toán cho ông S. Ông H xác nhận giữa ông H và ông S mua bán Xoài chỉ thỏa thuận bằng lời nói chứ không làm hợp đồng, và ông Lê Minh H thừa nhận còn nợ tiền mua Xoài của ông S số tiền 104.200.000 đồng và có mượn 44 cái rổ, nhưng trong quá trình ông H bán cho khách hàng ở Thủ Đức đã làm mất hết, nên ông H cũng đồng ý bồi thường giá trị của 44 cái rổ cho ông S trị giá là 4.400.000 đồng. Tổng cộng nợ anh S số tiền là 108.600.000 đồng, nhưng nay do hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn nên xin hẹn trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt số nợ nêu trên.

Tại phiên tòa các bên vẫn giữ quan điểm như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu có ý kiến với việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án là đảm bảo đúng qui định pháp luật. Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý và tại phiên tòa, các đương sự đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ và nội quy phiên tòa như đã quy định.

Về nội dung vụ án: Hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng mượn tài sản giữa ông Trần Thanh S và ông Lê Minh H, hai bên tuy không lập thành văn bản, nhưng có giấy cam kết trả nợ và sự thống nhất của ông Sơn và ông H về số tiền còn nợ, hai bên chỉ chưa thống nhất về phương thức thanh toán, do đó việc phương thức thanh toán sẽ do cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết. Do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh S về hợp đồng mua bán Xoài và hợp đồng mượn tài sản, buộc ông Lê Minh H có trách nhiệm trả cho ông Trần Thanh S số tiền tổng cộng là 108.600.000 đồng, về án phí : Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Thanh S và ông Lê Minh H tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng mượn tài sản nên thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[1] Căn cứ vào lời trình bày và tài liệu chứng cứ do nguyên đơn ông Trần Thanh S cung cấp và sự thống nhất của ông Lê Minh H xác định giữa ông S và ông H có hợp đồng mua bán Xoài, mua bán Xoài nhiều lần, hai bên kết sổ lại thì ông Lê Minh H còn nợ ông S tiền mua Xoài thành tiền là 104.200.000 đồng và ông H mượn của ông S 44 cái rổ để đựng Xoài trị giá là 4.400.000 đồng. Ông Trần Thanh S yêu cầu ông Lê Minh H có trách nhiệm trả số tiền mua Xoài còn nợ là 104.200.000 đồng và trị giá 44 cái rổ đựng Xoài đã mượn là 4.400.000 đồng, tổng cộng số tiền ông H phải trả là 108.600.000 đồng và thời hạn trả là 10 ngày, không yêu cầu tính lãi suất phát sinh.

[2] Căn cứ vào ý kiến của bị đơn ông Lê Minh H trình bày: Ông H cũng thống nhất với ý kiến của ông S về hình thức và nội dung của hợp đồng mua bán Xoài của hai bên, nay ông H cũng thừa nhận số tiền còn nợ lại là 104.200.000 đồng và trị giá 44 cái rổ đã mượn giá trị là 4.400.000 đồng, tổng cộng số tiền là 108.600.000 đồng chưa thanh toán cho ông S, do mua bán lỗ và bị khách hàng khác không trả nợ, nên không có khả năng trả nợ cho ông S và hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên xin hẹn trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt số nợ nêu trên.

[3] Xét, về hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng mượn tài sản giữa ông Trần Thanh S và ông Lê Minh H thì HĐXX xét thấy, hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng mượn tài sản, tuy không lập thành văn bản, nhưng các bên đã thống nhất có thỏa thuận bằng lời nói và xác lập trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không trái quy định pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên. Trong quá trình hai bên mua bán ông H mua Xoài của ông S và còn nợ số tiền là 104.200.000 đồng chưa thanh toán và ông H mượn 44 cái rổ đựng Xoài của ông S chưa trả, và ông H đồng ý trả lại giá trị 44 cái rổ đựng Xoài cho ông S số tiền là 4.400.000 đồng, hai bên thống nhất số tiền nợ mua bán Xoài là 104.200.000 đồng và cũng thống nhất giá trị của 44 cái rổ đựng Xoài (bằng nhựa) số tiền là 4.400.000 đồng, phía ông Trần Thanh S yêu cầu ông Lê Minh H có trách nhiệm trả số tiền tổng cộng là 108.600.000 đồng trong thời hạn 10 ngày, ông Lê Minh H cũng thừa nhận tổng số tiền còn nợ ông S là 108.600.000 đồng, nhưng ông H xin hẹn trả dần mỗi tháng là 1.000.000 đồng nhưng không được phía ông S đồng ý. Việc trả nợ cụ thể ra sao sẽ do Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu giải quyết theo thẩm quyền.

HĐXX xét thấy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền cho ông S theo thỏa thuận, phía ông S khởi kiện yêu cầu trả lại số tiền nợ 104.200.000 và trả giá trị của 44 cái rổ đựng Xoài 4.400.000 đồng mà phía ông H đã mượn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 430; 440; 494; 496 Bộ luật dân sự năm 2015 nên HĐXX chấp nhận.

Do đó, buộc ông Lê Minh H có trách nhiệm trả cho ông Trần Thanh S số tiền 104.200.000 đồng về hợp đồng mua bán tài sản và 4.400.000 đồng về hợp đồng mượn tài sản. Tổng cộng ông H phải trả cho ông S số tiền tổng cộng là 108.600.000 (một trăm lẻ tám triệu sáu trăm nghìn) đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông S tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Lê Minh H phải chịu án phí về hợp đồng mua bán tài sản 5.210.000 đồng và án phí về hợp đồng mượn tài sản là 300.000 đồng, tổng cộng án phí dân sự sơ thẩm là 5.510.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430; 440; 494; 496 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh S, buộc ông Lê Minh H có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Thanh S số tiền là 108.600.000 (Một trăm lẻ tám triệu sáu trăm nghìn) đồng.

2. Về án phí:

Ông Lê Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.510.000 (Năm triệu năm trăm mười nghìn) đồng.

Hoàn trả lại cho ông Trần Thanh S tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.715.000 đồng theo biên lai thu số 0012274 ngày 09/05/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

"*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*"

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

Trần Ngọc Diệu